

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục 26 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Báo chí; Xuất bản, in và phát hành; Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử; Thông tin đối ngoại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Báo chí; Xuất bản, in và phát hành; Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử; Thông tin đối ngoại;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 122/TTr-SVHTTDL ngày 08 tháng 10 năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 26 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Báo chí; Xuất bản, in và phát hành;

Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử; Thông tin đối ngoại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Gia Lai;
- Lưu: VT, KGVX, PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC BÁO CHÍ; XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH;  
PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ; THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN  
LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số:           /QĐ-UBND ngày       /       /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

| TT                         | Tên TTHC                                                    | Thời hạn giải quyết | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                | TTHC liên thông |
|----------------------------|-------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|                            | Mã số TTHC                                                  |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                               |                 |
| LĨNH VỰC BÁO CHÍ (14 TTHC) |                                                             |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                               |                 |
| 1                          | Cho phép hợp báo (trong nước)<br><br>2.001171.000.00.00.H21 | Không quy định      | - Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch). Địa chỉ:<br>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.<br>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.<br>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a> | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | - Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016.<br>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh. | Không           |

| TT | Tên TTHC                                                              | Thời hạn giải quyết                     | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | TTHC liên thông |
|----|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC                                                            |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                 |
| 2  | Cho phép hợp báo (nước ngoài)<br>2.001173.000.00.00.H21               | 02 ngày làm việc                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch). Địa chỉ:<br/>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.</li> <li>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.</li> <li>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:<br/><a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul> | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016;</li> <li>- Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23/12/2012 của Chính phủ</li> <li>- Thông tư số 04/2014/TT-BTTTT ngày 19/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).</li> <li>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul> | Không           |
| 3  | Cấp giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)<br>1.009374.000.00.00.H21 | 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016;</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Không           |

| TT | Tên TTHC                                                                                                             | Thời hạn giải quyết                     | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                                                        | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                          | TTHC liên thông |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC                                                                                                           |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                         |                 |
|    |                                                                                                                      |                                         | (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch). Địa chỉ:<br>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.<br>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.<br>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a> |                                   |                       |                      |                           | - Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).<br>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh. |                 |
| 4  | Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)<br><br>1.009386.000.00.00.H21 | 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | - Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch). Địa chỉ:<br>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.<br>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku,                                                              | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | - Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016;<br>- Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).                        | Không           |

| TT | Tên TTHC                                                                                                                      | Thời hạn giải quyết                              | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | TTHC liên thông |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC                                                                                                                    |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                 |
|    |                                                                                                                               |                                                  | tỉnh Gia Lai.<br>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a>                                                                                                                                                                                                                                             |                                   |                       |                      |                           | - Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.                                                                                                                                                                                                                                                 |                 |
| 5  | Chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương<br><br>1.013781.H21 | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | - Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch). Địa chỉ:<br>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.<br>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.<br>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a> | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | - Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016;<br>- Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.<br>- Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).<br>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy | Không           |

| TT | Tên TTHC                                                                                       | Thời hạn giải quyết                               | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | TTHC liên thông |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC                                                                                     |                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                 |
|    |                                                                                                |                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                   |                       |                      |                           | ban nhân dân tỉnh.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |
| 6  | Cấp giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ quan báo chí của địa phương<br><br>1.013782.H21 | 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch). Địa chỉ:<br/>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.</li> <li>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.</li> <li>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul> | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016;</li> <li>- Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ</li> <li>- Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).</li> <li>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul> | Không           |

| TT | Tên TTHC                                                                                                                                           | Thời hạn giải quyết                              | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | TTHC liên thông |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC                                                                                                                                         |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                 |
| 7  | Cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ quan báo chí của địa phương<br><br>1.013783.H21 | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).</li> </ul> Địa chỉ:<br>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.<br>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.<br>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:<br><a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a> | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016;</li> <li>- Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ</li> <li>- Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).</li> <li>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul> | Không           |
| 8  | Chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí đối với cơ                                                          | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016;</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Không           |

| TT | Tên TTHC                                                                                     | Thời hạn giải quyết                               | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                                                           | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                        | TTHC liên thông |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC                                                                                   |                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                 |
|    | quan báo chí của địa phương<br><br>1.013784.H21                                              | hợp lệ                                            | (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).<br>Địa chỉ:<br>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.<br>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.<br>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a> |                                   |                       |                      |                           | - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ<br>- Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).<br>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh. |                 |
| 9  | Cấp giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương<br><br>1.013785.H21 | 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ | - Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).<br>Địa chỉ:<br>+ Số 127, đường Hai Bà                                                                                                                                                 | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | - Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016;<br>- Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ                                                                                                                                                               | Không           |

| TT | Tên TTHC                                                                                                                                      | Thời hạn giải quyết                              | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                 | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                     | TTHC liên thông |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC                                                                                                                                    |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                                    |                 |
|    |                                                                                                                                               |                                                  | <p>Trung, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.</p> <p>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.</p> <p>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></p>                      |                                   |                       |                      |                           | <p>- Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).</p> <p>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> |                 |
| 10 | <p>Cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương</p> <p>1.013786.H21</p> | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | <p>- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).</p> <p>Địa chỉ:</p> <p>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.</p> <p>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku,</p> | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | <p>- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016;</p> <p>- Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ</p> <p>- Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ</p>                          | Không           |

| TT | Tên TTHC                                                                                                                        | Thời hạn giải quyết                              | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                         | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                 | TTHC liên thông |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC                                                                                                                      |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                |                 |
|    |                                                                                                                                 |                                                  | tỉnh Gia Lai.<br>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a>                                                                                                                                                                                |                                   |                       |                      |                           | Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).<br>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.                                                                                                        |                 |
| 11 | Chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương<br><br>1.013787.H21 | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | - Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).<br>Địa chỉ:<br>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.<br>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.<br>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | - Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016;<br>- Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ<br>- Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch). | Không           |

| TT | Tên TTHC                                                                                     | Thời hạn giải quyết                               | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | TTHC liên thông |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC                                                                                   |                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |
|    |                                                                                              |                                                   | <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                   |                       |                      |                           | - Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                 |
| 12 | Cấp giấy phép xuất bản đặc san đối với các cơ quan, tổ chức ở địa phương<br><br>1.013788.H21 | 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).</li> </ul> Địa chỉ:<br>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.<br>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.<br>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a> | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016;</li> <li>- Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ</li> <li>- Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).</li> <li>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy</li> </ul> | Không           |

| TT | Tên TTHC                                                                                                                           | Thời hạn giải quyết                              | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | TTHC liên thông |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC                                                                                                                         |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                 |
|    |                                                                                                                                    |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                   |                       |                      |                           | ban nhân dân tỉnh.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                 |
| 13 | <p>Chấp thuận thay đổi nội dung trong giấy phép xuất bản đặc san đối với các cơ quan, tổ chức ở địa phương</p> <p>1.013789.H21</p> | 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | <p>- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).</p> <p>Địa chỉ:</p> <p>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.</p> <p>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.</p> <p>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></p> | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | <p>- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016;</p> <p>- Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ</p> <p>- Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).</p> <p>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> | Không           |

| TT                                         | Tên TTHC                                                     | Thời hạn giải quyết | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                               | TTHC liên thông |
|--------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|                                            | Mã số TTHC                                                   |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                              |                 |
| 14                                         | Tiếp nhận đăng ký danh mục báo chí nhập khẩu<br>1.013790.H21 | Không quy định      | - Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).<br>Địa chỉ:<br>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.<br>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.<br>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a> | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | - Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016;<br>- Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.<br>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh. | Không           |
| LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN, PHÁT HÀNH (08 TTHC) |                                                              |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                              |                 |

| TT | Tên TTHC                                                                                | Thời hạn giải quyết                              | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | TTHC liên thông |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC                                                                              |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                   |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                 |
| 15 | Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh (địa phương)<br>1.003868.000.00.00.H21 | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).</li> <li>Địa chỉ:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.</li> <li>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.</li> </ul> </li> <li>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul> | Có                                | Toàn trình            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026: Phí thẩm định nội dung tài liệu để cấp giấy phép:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tài liệu in trên giấy: 7.500 đồng/trang quy chuẩn;</li> <li>+ Tài liệu điện tử dưới dạng đọc: 3.000 đồng/phút;</li> <li>+ Tài liệu điện tử dưới dạng nghe, nhìn:</li> </ul> </li> </ul> | Cơ quan giải quyết        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;</li> <li>- Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 214/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính;</li> <li>- Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020, Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ</li> </ul> | Không           |

| TT | Tên TTHC   | Thời hạn giải quyết | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                              | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                         | TTHC liên thông |
|----|------------|---------------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC |                     |                                                   |                                   |                       |                                                                                                                                                                                                                                                   |                           |                                                                                                                                                                                                                                        |                 |
|    |            |                     |                                                   |                                   |                       | 13.500 đồng/phút.<br>- Kể từ ngày 01/01/2027 trở đi,<br>Phí thẩm định nội dung tài liệu để cấp giấy phép:<br>+ Tài liệu in trên giấy:<br>15.000 đồng/trang quy chuẩn;<br>+ Tài liệu điện tử dưới dạng đọc: 6.000 đồng/phút;<br>+ Tài liệu điện tử |                           | Thông tin và Truyền (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch);<br>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;<br>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh. |                 |

| TT | Tên TTHC                                                                                               | Thời hạn giải quyết                              | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có)                                                     | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                      | TTHC liên thông |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC                                                                                             |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                   |                       |                                                                          |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |
|    |                                                                                                        |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                   |                       | dưới dạng nghe, nhìn: 27.000 đồng/phút. (Nộp tại thời điểm nhận kết quả) |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |
| 16 | Cấp giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm (địa phương)<br><br>1.003114.000.00.00.H21 | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).</li> <li>Địa chỉ:<br/>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.<br/>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.</li> <li>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia</li> </ul> | Có                                | Toàn trình            | Không                                                                    | Cơ quan giải quyết        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;</li> <li>- Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT</li> </ul> | Không           |

| TT | Tên TTHC                                                                                      | Thời hạn giải quyết                              | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                 | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                             | TTHC liên thông |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC                                                                                    |                                                  |                                                                                                                                                                                                   |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                                                            |                 |
|    |                                                                                               |                                                  | tại địa chỉ:<br><a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a>                                                                                                                   |                                   |                       |                      |                           | ngày 07 tháng 02 năm 2020, Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch);<br>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh. |                 |
| 17 | Cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm<br><br>1.008201.000.00.00.H21 | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | - Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).<br>Địa chỉ:<br>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai. | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | - Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;<br>- Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ;<br>- Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT                                                                                                     | Không           |

| TT | Tên TTHC                                                                         | Thời hạn giải quyết                              | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                    | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                      | TTHC liên thông |
|----|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC                                                                       |                                                  |                                                                                                                                                                                      |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |
|    |                                                                                  |                                                  | + Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.<br>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a> |                                   |                       |                      |                           | ngày 07 tháng 02 năm 2020, Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023, Thông tư số 09/2025/TT-BVHTTDL ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;<br>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh. |                 |
| 18 | Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm<br>1.003483.000.00.00.H21 | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | - Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).<br>Địa chỉ:<br>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy        | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | - Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;<br>- Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ;<br>- Nghị định số                                                                                                                              | Không           |

| TT | Tên TTHC                                                                                     | Thời hạn giải quyết                       | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                           | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | TTHC liên thông |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC                                                                                   |                                           |                                                                                                                                                                                                             |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |
|    |                                                                                              |                                           | Nhon, tỉnh Gia Lai.<br>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.<br>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a> |                                   |                       |                      |                           | 138/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;<br>- Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020, Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch);<br>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh. |                 |
| 19 | Cấp phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát | 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ | - Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh                                                                                                                               | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | - Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;<br>- Nghị định số                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Không           |

| TT | Tên TTHC                                          | Thời hạn giải quyết | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                                                           | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | TTHC liên thông |
|----|---------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC                                        |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                 |
|    | hành xuất bản phẩm nước ngoài<br><br>1.013698.H21 | hợp lệ              | (quây Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).<br>Địa chỉ:<br>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.<br>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.<br>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a> |                                   |                       |                      |                           | 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ;<br>- Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ;<br>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ;<br>- Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;<br>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh. |                 |

| TT | Tên TTHC                                                                                                                                                    | Thời hạn giải quyết                              | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | TTHC liên thông |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC                                                                                                                                                  |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                 |
| 20 | Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của nhà xuất bản nước ngoài, của tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài<br><br>1.013699.H21 | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).</li> </ul> Địa chỉ:<br>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.<br>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.<br>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:<br><a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a> | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;</li> <li>- Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul> | Không           |

| TT | Tên TTHC                                                                                                                                                           | Thời hạn giải quyết                              | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | TTHC liên thông |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC                                                                                                                                                         |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |
| 21 | <p>Gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, của tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài</p> <p>1.013700.H21</p> | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | <p>- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).</p> <p>Địa chỉ:</p> <p>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.</p> <p>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.</p> <p>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></p> | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | <p>- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;</p> <p>- Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;</p> <p>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> | Không           |

| TT | Tên TTHC                                                                                                                                                                                   | Thời hạn giải quyết                              | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | TTHC liên thông |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC                                                                                                                                                                                 |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |
| 22 | <p>Điều chỉnh, bổ sung thông tin trong giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài</p> <p>1.013701.H21</p> | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | <p>- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).</p> <p>Địa chỉ:<br/>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.<br/>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.</p> <p>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></p> | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | <p>- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;</p> <p>- Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 09/2025/TT-BVHTTDL ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> | Không           |

**Lĩnh vực Phát thanh, truyền hình và Thông tin điện tử (03 TTHC)**

| TT | Tên TTHC                                                                              | Thời hạn giải quyết                              | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                          | TTHC liên thông |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC                                                                            |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                 |
| 23 | Cấp Giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội<br>2.002772.H21              | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).</li> <li>Địa chỉ:<br/>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.<br/>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.</li> <li>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul> | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ;</li> <li>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul> | Không           |
| 24 | Sửa đổi, bổ sung giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội<br>2.002773.H21 | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).</li> <li>Địa chỉ:<br/>+ Số 127, đường Hai Bà</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                      | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính</li> </ul>                                                                                                | Không           |

| TT | Tên TTHC                                                                         | Thời hạn giải quyết                              | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                         | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                            | TTHC liên thông |
|----|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | Mã số TTHC                                                                       |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                           |                 |
|    |                                                                                  |                                                  | Trung, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.<br>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.<br>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a>                                                                                             |                                   |                       |                      |                           | phủ;<br>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.                                                                                                                                  |                 |
| 25 | Cấp lại Giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội<br><br>2.002774.H21 | 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | - Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).<br>Địa chỉ:<br>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.<br>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.<br>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;<br>- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ;<br>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh. | Không           |

| TT                                            | Tên TTHC                                                                                                                                                                | Thời hạn giải quyết                               | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                       | TTHC liên thông |
|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|                                               | Mã số TTHC                                                                                                                                                              |                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                 |
|                                               |                                                                                                                                                                         |                                                   | <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                 |
| <b>LĨNH VỰC THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI (01 TTHC)</b> |                                                                                                                                                                         |                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                 |
| 26                                            | <p>Trung bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài (địa phương)</p> <p>1.003888.000.00.00.H21</p> | 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ | <p>- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh (quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).</p> <p>Địa chỉ:</p> <p>+ Số 127, đường Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.</p> <p>+ Số 69, đường Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.</p> <p>- Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></p> | Có                                | Toàn trình            | Không                | Cơ quan giải quyết        | <p>- Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23/12/2012 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 04/2014/TT-BTTTT ngày 19/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch);</p> <p>- Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> | Không           |
| <b>Tổng cộng: 26 TTHC</b>                     |                                                                                                                                                                         |                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                   |                       |                      |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                 |